TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ

2014

Tập 323

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Thời gian: 17. 04 . 2016

Địa điểm: Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi. Mời mọi Phật cùng tôi quy y tam Bảo: “A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mệnh tồn, quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Mạ, ly dục trung tôn, quy y Tăng già, chư chúng trung tôn” (3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú trang 769, xem từ hàng thứ 7 đếm ngược dưới lên:

“Phù Như Lai giả bổn vô khứ lai, vân hà kim ngôn Phật hiện kỳ tiền?” Câu này là lời trong Thiền tông, Thiền tông, như câu nói trong Kinh Kim Cang, “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, “Nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh”, cho nên nói “Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất kính không, bất khả đắc”, Những câu này xác xác thực thực là chân tướng sự thật. Ngày nay trước mắt chúng ta, mắt chúng ta có thể thấy, tai có thể nghe, mũi có thể ngửi, lưỡi có thể nếm, cái gọi là sáu căn, sáu trần, sáu thức tất cả pháp này, cuối cùng là có hay là không có? Thiền tông cho rằng không có. Nói một cách thực tế, nói có sai rồi, nói không có cũng sai luôn. Chúng ta từ trong những lời nói này phải biết nghe, phải có thể ngộ nhập, có thể ngộ nhập pháp này chính là Phật pháp; không thể ngộ nhập, chấp trước những pháp này cho rằng là thật có, cho rằng là giả, đều sai hết. Người nào có thể ngộ nhập? Vậy thì phải nghiên cứu, người vọng tưởng ít, người không có tạp niệm, người phân biệt chấp trước cạn mỏng, những người này dễ dàng ngộ nhập, có thể nghe vô. Họ liệu có nghi vấn này hay không? “Như Lai giả bổn vô khứ lai, vân hà kim ngôn Phật hiện kỳ tiền?” Người này rốt cuộc là đã ngộ hay chưa? Chưa ngộ. Tại sao? Nghe được câu nói này họ chấp tướng, họ bật ngược lại, họ chấp tướng rồi, chưa ngộ. Người ngộ không nói chuyện, người không ngộ cũng không nói chuyện, cuối cùng là ngộ hay là chưa ngộ rất khó nói. Những chân tướng sự thật này, tại sao nói có tướng là sai, không tướng cũng sai rồi, hoặc có hoặc không cũng sai luôn, phi hữu phi vô cũng sai hết, đây chính là rơi vào trong tứ cú bách phi, không biết chân tướng sự thật. Chân tướng sự thật, đích thực giống như ví dụ đã nói, đã nêu phần sau Kinh Kim Cang, “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh, như lộ diệc như điện, ưng tác như thị quán”, bài kệ bốn câu này hay! Tất cả pháp, không thể nói KHÔNG, không thể nói HỮU, không thể nói HỮU cũng không thể nói VÔ, trước tiên phải hiểu chân tướng sự thật, cái gọi là tướng có lý VÔ, hoặc giả là tướng có tánh KHÔNG, đều phải nên làm rõ ràng, làm tỏ tường. Sau đó như thế nào? Nhìn được rõ rõ ràng ràng, tỏ tỏ tường tường, nghe được rõ rõ ràng ràng, tỏ tỏ tường tường, đây là trí tuệ bát nhã do tự tánh lưu lộ ra, rất tự nhiên. Có chấp trước hay không? Không có; không những không có chấp trước, khởi tâm động niệm, phân biệt đều không có, như như bất động, rõ rõ ràng ràng. Như như bất động là tự tánh vốn định, rõ rõ ràng ràng là tự tánh bát nhã hiện tiền, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, vậy thì đúng rồi. Tổ sư đại đức đưa ra một câu này, tại sao phải đưa ra? Người có loại tri kiến này không ít, họ cầu khai ngộ mà không có ngộ, ngộ rồi thì không có vấn đề rồi, vẫn đưa ra vấn đề là chưa ngộ.

Bên dưới nói, đại sư Liên Trì, đại sư U Khê, đại sư Ngẫu Ích, ba người này “thâm minh kỳ nghĩa”, họ có giải thích, đại sư Liên Trì trong Sớ Sao, U Khê ở trong Viên Trung Sớ, đại sư Ngẫu Ích ở trong Di Đà Kinh Yếu Giải đều nói đến, nói được hay. Chúng ta sanh ra ở trong cái thời đại ngày nay này, vay mượn phát minh của các nhà khoa học, chúng tôi đã đọc báo cáo khoa học của họ, quay trở lại xem kinh văn này lần nữa, tương ưng. Cho nên, Phật pháp là gì? Phật pháp là khoa học cao cấp. Các nhà khoa học trong hai, ba mươi năm trước đây, nghiên cứu sự huyền bí của vũ trụ, sự huyền bí của vũ trụ ít nhất có ba loại lớn, thứ nhất là vật chất, thứ hai là ý niệm (chính là tinh thần, khởi tâm động niệm), thứ ba là hiện tượng tự nhiên. Ba loại này từ đâu đến? Chân tướng là gì? Khoa học đã nghiên cứu hơn 400 năm, gần đây 20 năm nay mới làm rõ ràng vật chất là gì. Điều các nhà khoa học đã nói và điều trong kinh điển đã nói không có khác nhau, đáp án của họ cho chúng ta biết, y theo nghiên cứu của họ, các nhà nguyên tử lực học, họ quan sát có được kết luận, giữa vũ trụ căn bản là không có vật chất cái vật này tồn tại, đây là đáp án của họ. Vật chất từ đâu đến vậy? Vật chất từ trong ý niệm sanh ra, là huyễn tướng được sanh ra trong ý niệm khi nó ở tần suất rất cao, cái huyễn tướng này thời gian tồn tại của nó cực kỳ ngắn ngủi, chúng ta không có cách nào phát hiện được. Chẳng hạn như chúng ta ngày nay dùng tivi để học tập, học tập cùng với nhau, chúng ta dùng ti vi, chúng ta nhìn màn hình của tivi, cái tướng màn hình tivi, sắc tướng này, một giây dao động bao nhiêu lần? Ngày trước chúng ta xem điện ảnh, điện ảnh là thuộc về ảnh động, không phải như ngày nay, ngày nay tiến bộ, ngày nay dùng kỹ thuật số. Chỗ này của tôi vẫn còn phim dùng trong điện ảnh trước đây, tấm ảnh động này, thì giống như tấm đèn chiếu, ống kính mở ra thì chiếu lên màn hình, lập tức đóng lại ngay, lại kéo thêm một tấm, nhìn tấm thứ hai, tốc độ như vậy là 24 tấm một giây. Một giây 24 tấm, chớp nhoáng thì qua đi rồi, chúng ta xem trên màn hình dường như thật có kiểu của sự việc này vậy. Tivi ngày nay so với điện ảnh còn nhanh hơn nhiều, tấm phim này của điện ảnh chỉ là 24 lần trong một giây, thì chúng ta cho là thật rồi. Tivi lúc mới phát minh ra là tivi trắng đen, không phải tivi màu, một giây 50 lần, cũng chính là nói tốc độ cao hơn gấp bội rồi, 50 lần. Ngày nay là tivi màu, kỹ thuật số, tốc độ lại nhanh nữa, bây giờ một giây 100 lần, cho nên chúng ta xem đến rất gần thật, nhận không ra sơ hở. Một giây 24 lần, chúng ta quan sát tỉ mỉ, nó đang nhấp nháy ở đó, nó không ổn định, đang nhấp nháy, chư vị có thể nhìn ra được; bây giờ một giây 100 lần nhìn không ra rồi, nó đang nhấp nháy mà nhìn không ra.

Môi trường hiện thực, chính là nói cái thế gian này của chúng ta, tất cả vạn pháp này của chúng ta, nó một giây nhấp nháy bao nhiêu lần? Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói vấn đề này với Bồ Tát Di Lặc, Phật nói “tâm hữu sở niệm”, tâm của chúng ta khởi cái ý niệm này, chúng ta cảm nhận đã khởi cái ý niệm này, Phật hỏi Di Lặc, trong một ý niệm này có “kỷ niệm kỷ tướng thức da?” Mấy niệm là bao nhiêu ý niệm vi tế, chư vị mới nhìn thấy cái ý niệm này. Bao nhiêu ý niệm vi tế, đây là niệm; mấy tướng, tướng chính là hiện tượng vật chất; mấy thức, thức chính là hiện tượng của ý niệm, chư vị xem một câu nói cả thảy đã hỏi hết rồi. Bồ Tát Di Lặc trả lời (đây là khoa học cao cấp trong Phật pháp đại thừa), “phách thủ đàn chỉ chi khoảnh”, vỗ tay, búng tay, một búng tay có “tam thập nhị ức bách thiên niệm”. Không phải 100 lần, 32 ức trăm ngàn niệm, cũng chính là nói nó dao động 32 ức trăm ngàn niệm, trăm ngày là đơn vị, một trăm cái của ngàn là một trăm ngàn, 32 ức nhân một trăm ngàn, chính là 320 ngàn tỷ! Dao động của một cái búng tay 320 ngàn tỷ lần, chúng ta làm sao biết được? Nhà khoa học dùng thiết bị khoa học đã quan sát được, đối với những điều nói trên kinh bội phục đến năm vóc sát đất, Phật Thích Ca Mâu Ni 3.000 năm trước đã biết, nói được rõ ràng như vậy. Cho nên theo cách tính này, một giây bao nhiêu lần? Một giây có thể được mấy lần cái búng tay? Tôi có thể búng 5 lần, thật ra người trẻ, thể lực tốt, búng được nhanh, họ có thể búng 7 lần. Tính toán ra 320 ngàn tỷ lần, 320 ngàn tỷ lần nhân cho 7, một giây, 2.240 ngàn tỷ lần. Một giây 2.240 ngàn tỷ lần, chính là trước mắt chúng ta, chư vị nói là có hay là không? Chư vị thật sự hiểu được sự tướng này, nói có được, nói không cũng được, nói phi không phi hữu cũng được; chư vị nếu như không hiểu chân tướng sự thật, chư vị nói không thì sai rồi, chư vị nói có cũng sai luôn, chư vị nói diệc không diệc hữu vẫn là sai hết, sai đến cùng, tại sao? Không hiểu chân tướng sự thật.

Phật giáo là gì? Lúc tôi học Phật, thầy giáo nói tôi biết, Phật giáo là triết học, triết học cao cấp, kinh Phật đại thừa là triết học cao nhất trong triết học toàn thế giới. Chúng tôi đã học 65 năm, ngày nay chúng tôi sáng tỏ giác ngộ được, Phật pháp, kinh Phật không những là triết học cao cấp, cũng là khoa học cao cấp. Tại sao? Ba loại hiện tượng này đại thừa giáo đều có, đều nói qua. Vật chất bị các nhà nguyên tử lực học bóc trần rồi, ngày nay luận đề thứ hai chính là ý niệm. Ý niệm là gì? Chúng ta tin tưởng thêm mười, hai mươi năm nữa, điều bí mật này sẽ bị bóc trần. Bởi vì Phật đã nói qua trong kinh, tam tế tướng, chúng sanh trong 10 pháp giới, chính là chúng sanh trong sáu đường luân hồi, họ dùng ý thức, ý thức thứ sáu đối với bên ngoài có thể duyên đến biên tế của vũ trụ, đối với bên trong có thể duyên đến tam tế tướng của a lại da, tam tế tướng này chính là hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần, hiện tượng tự nhiên mà các nhà khoa học đã nói, a lại da có thể duyên đến, thế nhưng không có biện pháp giải quyết. Biết được thì rất cừ khôi, chư vị nhìn xem 2.240 ngàn tỷ phần của một giây có thể bị chư vị nhìn thấy, không phải một việc dễ dàng. Ngày nay hiểu rồi, hiện tượng vật chất là ý niệm sanh ra, thì vô cùng tương tự với cái này của chúng ta, những hiện tượng hình ảnh này trên tivi là do dao động màn hình sinh ra, một giây 100 tấm, tốc độ đã quá nhanh, khiến cho chư vị nhìn không ra sơ hở, đây là một giây 100 tấm. Môi trường hiện thực của chúng ta, chư vị phải ghi nhớ, một giây là 2.240 ngàn tỷ tấm, cho nên chư vị chắc chắn nhìn không ra, lầm tưởng nó là thật. Hiểu được chân tướng sự thật có lợi ích gì? Chư vị liền có thể buông bỏ, buông bỏ mới có thể khai ngộ. Chúng ta tại sao không thể khai ngộ? Cánh cửa ngộ đó đã bị những vật này lấp kín rồi, những vật này căn bản là không phải tồn tại, chư vị lầm tưởng nó tồn tại, thì nó sinh ra tác dụng, làm cho chư vị không thể khai ngộ, chư vị không chịu buông bỏ. Bất luận tu pháp môn nào, chư vị phải ghi nhớ, pháp môn bình đẳng, không có cao thấp, mấu chốt ở đâu? Mấu chốt phải buông bỏ. Tôi học Phật ngày đầu tiên gặp đại sư Chương Gia, thì ngài đã dạy tôi điều này rồi. Tôi thỉnh giáo ngài, tôi nói tôi học triết học với ngài Đông Phương Mỹ, ngài giảng cho tôi triết học kinh Phật, tôi đã hiểu Phật pháp, tỏ tường Phật pháp không phải là mê tín, là khoa học cao cấp; tôi hỏi ngài, trong nhà Phật có phương pháp có thể để chúng tôi khế nhập cảnh giới thật nhanh hay không? Cụ ngài nói tôi biết có, nhìn thấu, buông bỏ. Nhìn thấu giúp đỡ chư vị buông bỏ, nhìn thấu chính là hiểu rõ rồi. Chúng ta nếu như không hiểu rõ điều trong kinh Phật nói, một búng tay 32 ức trăm ngàn niệm, không chứng minh khoa học, chúng ta hồ đồ việc này, không ngộ. chúng ta nhìn thấy báo cáo khoa học, đem cả hai đối chiếu, vậy mới tin tưởng, là thật không phải giả, đây là cống hiến cho người tu hành chân chánh mà khoa học đã làm ra. Thế nhưng họ cũng xem vật này là thật, cho nên họ không buông bỏ được; chúng ta biết đều là giả, tướng là giả, tánh là thật, cho nên tướng không thể chấp trước, phải buông bỏ. Cái tự tánh đó có thể hiện là thật, trong cái thật không có vật này, trong thật không có ba dạng hiện tượng, không có hiện tượng tự nhiên, không có hiện tượng ý niệm, cũng không có hiện tượng vật chất, cho nên chư vị cũng không thể chấp trước nó. Hai bên đều không chấp trước thì nhập vào trong, thì tỏ tường rồi. Khoa học cho dù biết được tất cả là hư vọng, nếu như họ chấp trước, đến sau cùng chính là giống trời Vô Tưởng vậy, tất cả ý niệm đều không có, cũng sai rồi. Tại sao? Đại sư Huệ Năng nói rất hay, một câu sau cùng, “Hà kỳ tự tánh, năng sanh vạn pháp.” Một câu này nếu khởi tác dụng, không khởi tác dụng không có vạn pháp. Cho nên, cả cái vũ trụ từ đâu mà đến vậy, chủ tạo vật là ai? Chủ tạo vật không phải thượng đế, chủ tạo vật là chính chúng ta. Diệu! Thật sự không liên can đến người khác, là chính chúng ta. Cho nên tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, mười pháp giới y chánh trang nghiêm do tâm tưởng sanh, thiên đường, địa ngục do tâm tưởng sanh, Thế giới Cực Lạc do tâm tưởng sanh, là trong tự tánh vốn có. Đại sư Huệ Năng kiến tánh, năm câu nói này quá xuất sắc! Câu thứ nhất nói “Hà kỳ tự tánh, bổn tự thanh tịnh”; câu thứ hai “Hà kỳ tự tánh, bổn bất sanh diệt”, đây chính là cái năng sanh, năng sanh năng hiện, nó không có sanh diệt; câu thứ ba “bổn tự cụ túc(có đủ)”, có đủ cái gì? Có đủ vô lượng trí tuệ, vô lượng đức năng, vô lượng tướng hảo, nói cách khác, tất cả công đức vô lượng vô biên của Phật, tất cả chúng sanh ai ai cũng có, chỉ cần chư vị khai ngộ, chỉ cần chư vị quay về tự tánh, cả thảy có đủ, tâm ngoại vô pháp, pháp ngoại vô tâm; câu thứ tư “bổn vô động dao”, đây là tự tánh vốn định, tại sao phải tu định? Bởi vì tự tánh vốn định, trở về tự tánh vốn định, trí tuệ đức năng vô lượng vô biên có thể hiện tiền, thanh tịnh chân chánh hiện tiền, xác thực là không nhiễm một bụi trần; một câu sau cùng, “Hà kỳ tự tánh, năng sanh vạn pháp”, đây là hiện tướng, hiện vũ trụ, vụ trụ là tự tánh hiện ra, tự tánh làm gì có đạo lý không hiểu biết! Có thể tham thấu mấy câu này, tín tâm đầy đủ rồi, niệm Phật cũng tốt; niệm Phật thật tốt, niệm Phật chỉ cần có tín tâm, không có hoài nghi, chỉ cần nguyện sanh, tôi muốn đến Thế giới Cực Lạc. Muốn đi có thể đi không? Đương nhiên có thể đi, Thế giới Cực Lạc là tự tánh của ta biến hiện ra, ta làm sao không thể đi! Cái thế giới này là tự tánh của ta biến hiện ra, Thế giới Cực Lạc cũng là tự tánh của ta biến hiện ra. Những đồng tham đạo hữu này là tự tánh ta biến hiện ra, Phật A Di Đà cũng là tự tánh của ta biến hiện ra, ta làm sao không thể thấy Phật! Tỏ tường cái đạo lý này, tín tâm sẽ không bị dao động, sẽ không có thêm mảy may hoài nghi nữa. Chúng ta ngày nay gặp phải chướng ngại, chướng ngại chính là buông bỏ không được, buông bỏ không được chính là chưa làm rõ ràng. Thật làm rõ ràng, làm tỏ tường rồi, thật nhìn thấu, thật buông bỏ rồi, thật không có hoài nghi rồi, thì Tịnh độ cực kỳ hiệu nghiệm, thật sự là pháp môn tuyệt vời, nhanh chóng thẳng tắt, còn thẳng tắt hơn Thiền. Thiền không dễ, tại sao? Buông bỏ triệt để rất khó. Pháp môn này có thể đới nghiệp vãng sanh, nghiệp chướng tiêu chưa hết không sao, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, đến Thế giới Cực Lạc tiêu nghiệp chướng tiếp. Đến Thế giới Cực Lạc, cái có là thời gian, học kinh giáo có thời gian, bất luận tu pháp môn nào đều có thời gian, thọ mạng bất sanh bất diệt, thật sự vô lượng thọ, không phải giả, vậy mới là rốt ráo viên mãn. Chúng ta phải xem sự việc này là một đại sự đầu tiên trong đời này của chúng ta, chúng ta phải ra khỏi sáu đường luân hồi, phải ra khỏi mười pháp giới, phải vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Thân thể ở thế gian này, người chỉ cần nhập vào cảnh giới này, đại khái tự mình thì có thể làm chủ, cái thế giới này muốn trụ bao nhiêu năm cũng được, không muốn trụ bất kỳ lúc nào đều có thể đi, thật được tự tại rồi. Sống ở đây làm gì? Giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn.

Vấn đề ngày nay, văn hóa truyền thống Trung Quốc lại không phải nói chỉ có người Trung Quốc có, không phải. Trung Quốc từ xưa đến nay mở miệng nói chuyện đều nói thiên hạ, rất ít người nói quốc gia, tâm lượng lớn; nói cách khác, văn hóa truyền thống Trung Quốc là thuộc về thế giới, là thuộc về thiên hạ, là thuộc về tất cả chúng sanh, món đồ này không thể đoạn. Ngày nay không người học, chúng tôi sốt ruột, chúng tôi muốn tìm một nhóm người đến, giúp đỡ họ học tập, học văn tự Trung Quốc, học văn ngôn của Trung Quốc, học kinh điển của Trung Quốc. Trong kinh điển của Trung Quốc bao gồm đại thừa, kinh điển Phật pháp đại thừa Ấn Độ toàn bộ đều phiên dịch thành văn Trung Quốc, món đồ này không thể đoạn, món đồ này nếu như đoạn mất, thì nhân loại là một màn đen tối. Trên địa cầu này, giống như lời của Toynbee nói, từ khi có lịch sử ghi chép đến nay, 5.000 năm tại Trung Quốc, 3.000 năm Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam 2.500 năm, ba quốc gia này đều thuộc về văn hóa Trung Quốc, bản thân họ không có văn hóa, hoàn toàn học văn hóa Trung Quốc. Hàn Quốc là dính liền với Trung Quốc, ở giữa không có cách biển, cho nên 3.000 năm trước, cuối đời nhà Châu đã đến; Nhật Bản và Việt Nam đều cách biển, cho nên thời gian họ đến muộn một tí, 2.500 năm, đại khái là thời đại Khổng Mạnh đó, chính là thời Khổng Lão Phu tử, Mạnh phu tử xuất hiện ở thế gian, người Nhật Bản đã qua lại thông thương với Trung Quốc, Việt Nam đã qua lại thông thương với Trung Quốc. Cho nên ba quốc gia này trước thế chiến thứ hai, họ sử dụng chữ Hán, văn ngôn văn của Trung Quốc, sau thế chiến thứ hai họ tự phát minh văn tự, vứt bỏ chữ Hán, văn ngôn văn, khiến cho đáng tiếc lắm! Nếu như không vứt bỏ, họ xem sách cỗ Trung Quốc, đọc Tứ Khố Toàn Thư, người rất nhiều, không phải số ít. Bây giờ văn tự đã thay đổi hoàn toàn cách tuyệt, đọc không hiểu rồi; nhưng, nếu như muốn học tập, so với người nước ngoài khác dễ dàng, dẫu sao họ vẫn là có nền tảng. Cho nên chúng ta phải bảo hộ, phải bảo hộ văn hóa truyền thống, phải bảo hộ Phật pháp đại thừa. Chúng ta phải giúp đỡ người trẻ, người có chí ở sự nghiệp này, muốn học chữ Hán, văn ngôn văn, muốn đọc sách cổ Trung Quốc, những người này chúng ta phải toàn tâm toàn lực quan tâm họ, thành tựu cho họ. Đây thực sự là “Vi vãng Thánh kế tuyệt học, vi vạn thế khai thái bình”, sự nghiệp của Thánh Hiền. Tuy có làm cũng không đặt trong tâm, dốc sức mà làm, không đặt trong tâm, đặt trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, thì đúng rồi, chư vị xem nó không trở ngại chúng ta vãng sanh. Đặt trong tâm thì sai rồi, không đặt trong tâm thì đúng rồi, đây thực sự hiểu được Phật pháp. Cuộc sống chính là Phật pháp, học tập chính là Phật pháp, công việc chính là Phật pháp, bất luận theo nghề gi, Phật là giác ngộ, giác mà không mê thì là Phật pháp, mê mà không giác thì không phải Phật pháp.

Bên dưới là khai thị của ba vị đại sư, Liên Trì, U Khê, Ngẫu Ích mà Niệm lão đã trích khai thị của ba vị họ tại đây để chúng ta xem. “Liên Trì Sớ Sao vân”, A Di Đà Kinh Sớ Sao của đại sư Liên Trì, “Cổ vị Phật vô khứ lai, vân hà hữu Phật hiện tại kỳ tiền?” Cổ này là cổ đại, cổ đại tu học đại thừa, đây là lời thường nói, ai cũng hiểu, Phật làm gì có đến có đi? Phật đã không có đến đi, làm sao có thể nói có Phật hiện tại kỳ tiền? Kỳ thực những câu nói này, đối với người niệm Phật hằng ngày của chúng ta có vấn đề hay không? Không có vấn đề; thế nhưng xác thực đối với một số người, họ có phân biệt chấp trước, họ có vọng tưởng, họ có tạp niệm, đối với họ sẽ phát sinh, đọc thấy trên kinh, đây là mâu thuẫn. Chúng ta xem giải đáp của đại sư Liên Trì, “Đáp: Cảm ứng đạo giao, bất phòng bất lai nhi lai, vô kiến nhi kiến.” Không trở ngại, chư vị nếu như thường xuyên niệm Phật, thì Phật hiện tiền, thật sự không phải giả; niệm Bồ Tát thì Bồ Tát hiện tiền; thường xuyên nghĩ Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc hiện tiền, không chắc là khi nào, trong mộng, trong định, chư vị đều có thể thấy được, xuất hiện giữa có ý vô ý rồi. Tại sao? Chư vị niệm Phật là cảm, có cảm, duyên có đủ thì Phật Bồ Tát có ứng; cảm là nhân, ở trong có duyên, có duyên thì hiện tiền. Duyên có sâu cạn, cho nên thời gian lúc ứng hiện dài ngắn không nhất định. Có số người trước mắt dường như không có kết duyên nào, không có duyên nào với Phật giáo, thế nhưng trong kiếp quá khứ đã từng là tín đồ Phật giáo kiền thành, đời này chuyển sanh trở lại đường làm người rồi, quên mất sự việc của kiếp trước, là mê do cách ấm, nhưng chủng tử trong a lại da thức vẫn còn, không chắc lúc nào duyên đầy đủ, nó lại hiện hành, thật sự là vô kiến nhi kiến, bất lai nhi lai.

Chúng tôi một đời này đích thân trải qua, thời kỳ kháng chiến chúng tôi là những học sinh lưu vong, người nhà đều chạy tản mất, trường học thu nhận; sau khi kháng chiến thắng lợi, trường học này nhà nước đóng cửa rồi, chúng tôi là người ở đâu, thì họ để chúng tôi trở về quê nhà tìm cha mẹ anh em. Tôi lúc đó từ Quý Châu về đến Nam Kinh, ông Chu Bang Đạo, hiệu trưởng cũ của chúng tôi vào thời kỳ kháng chiến, chúng tôi đến nhà ông ấy thăm thầy, căn nhà của thầy là tứ hợp viện, tam trùng tứ hợp viện, căn nhà rất lớn. Về sau chúng tôi đến Đài Loan, thầy cũng ở Đài Loan, gặp nhau tại Đài Loan, thầy đã học Phật rồi, thầy học Phật cùng một thầy giáo với tôi, lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam. Sư mẫu kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện, có thật, bà gặp được Bồ Tát Địa Tạng Vương, sự việc này mãi khó hiểu ở trong lòng. Bồ Tát Địa Tạng Vương là một người xuất gia, đi vào trong nhà bà hóa duyên, cũng không nhiều, năm cân dầu mè. Lúc đó bà không tin Phật, không cúng cho Ngài, không cúng cho Ngài thì Ngài bỏ đi, thời gian khoảng mười mấy phút, nhìn thấy Ngài, Ngài đi rồi. Sau khi rời khỏi bỗng nhiên nhớ đến, sân nhà bà, cửa lớn, cửa thứ hai bên ngoài sân, ở giữa là phòng khách, cửa đó cũng đang đóng, không có mở, thì bà thấy kỳ lạ, người này từ đâu đến vậy? Làm sao đi ra được vậy? Cửa không có mở. Thế mãi hoài nghi, cuối cùng là gặp phải ma rồi, hay là chuyện thế nào, người đã không thấy nữa rồi. Ở Đài Trung đem câu chuyện này nói thầy Lý biết, thầy Lý nói với bà là Bồ Tát Địa Tạng. Bởi vì bà hỏi vị Hòa thượng kia, ngài từ đâu đến? Ngài nói Cửu Hoa Sơn. Đến để làm gì? Hóa duyên, hóa năm cân dần mè. Hối hận vô cùng, chư vị xem khó có biết bao! Bồ Tát Địa Tạng Vương đến, bà gặp trong nhà rồi, bà đã nói chuyện mười mấy phút rồi, thời gian không ngắn, không thấy nữa. Đến Đài Loan gặp thầy Lý, thầy Lý nói bà biết là Bồ Tát Địa Tạng Vương. Cho nên, bà về sau ngày ngày đọc Kinh Địa Tạng, ngày ngày niệm Bồ Tát Địa Tạng, niệm chú Đại Bi, rất linh, rất có cảm ứng. Vãng sanh là niệm Phật vãng sanh, hỏa thiêu có hơn 300 viên xá lợi, rất ít thấy sự thù thắng như vậy trong nhà Phật. Chúng tôi đối đãi vợ chồng của thầy thì giống như với cha mẹ vậy, lúc khó khăn đó, vợ chồng của thầy quan tâm đến chúng tôi chính xác là từng ly từng tí, chúng tôi cảm thấy được sự quan tâm của cha mẹ chúng tôi còn chưa chu đáo đến như thế, đối với hơn 1.000 học sinh, thật sự thấy được là thiện nhân, quân tử, chúng tôi ngưỡng mộ vô hạn. Đây chính là cảm ứng, bà không phải một đời này học Phật, nhiều đời nhiều kiếp học Phật, sức mạnh chủng tử trong a lại da rất lớn, cho nên gặp duyên thì hiện hành, sau khi nói xong thì không thấy nữa, thì không còn nữa. Vậy thì là nói, “bất phòng bất lai nhi lai, vô kiến nhi kiến”.

“Cố Vĩnh Minh vị”, lời của đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ nói, “như huyễn phi thực”, cảnh giới này thì giống như “mộng huyễn bào ảnh” đã nói trên Kinh Kim Cang. Phật dạy chúng ta, đối với cái vũ trụ hiện tiền này, thường xuyên làm như vậy mà quán, mộng huyễn bào ảnh, không phải chân thật, đừng cho rằng là chân thật. “Tắc tâm Phật lưỡng vong”. Đừng phân biệt cái gì là tâm, tâm là cái gì? Tâm năng hiện, Phật là sở hiện; tâm chính là tâm tánh, tự tánh, Phật là hiện tướng. Đừng đi phân biệt chấp trước cái tâm, cũng đừng đi phân biệt chấp trước ông Phật, kiến nhi vô kiến, vô kiến nhi kiến, tốt! Cho nên “bất vô huyễn tướng, tắc bất hoại tâm Phật. Hựu vân: Pháp thân chân Phật, bổn vô sanh diệt. Tùng chân khởi hóa, tiếp dẫn mê căn.” Pháp thân là nhất thể, Pháp thân ở đâu? Không đâu không có, không lúc nào không có, chúng ta ngày nay đều ở trong Pháp thân của Phật, Pháp thân có thể hiện tất cả tướng, tướng đã hiện trong sát na thì không thấy rồi, thì không còn nữa. Hiện tướng này làm gì? Giúp đỡ chúng ta khai ngộ, nâng cao cảnh giới của chúng ta, nó hữu dụng. Nếu như cái tướng này vĩnh viễn ở thế gian cũng sẽ bị diệt hoại, thế thì hỏng rồi, thế thì có vấn đề rồi, người mê hoặc sẽ cho rằng nó là thật, cho là thật, chấp lấy tướng, vậy lại sai rồi. Cho nên Phật Bồ Tát thị hiện, xong việc rồi thì không còn nữa, để chư vị không chấp hai bên, hiểu rõ chân tướng sự thật, vậy thì đúng rồi. Tình hình này từ xưa đến nay, trong kinh điển có, cổ nhân lưu lại có trong những sách sử, mà còn rất nhiều, phân lượng rất lớn, đều là có thể gợi mở cho chúng ta, giống như Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện của Tịnh độ tông, Ngũ Đăng Hội Nguyên của Thiền tông, văn tự có phân lượng rất lớn bên trong những sách cổ này đều là thuộc về cảm ứng. “Thử nãi Như Lai bổn nguyện công đức, linh bỉ hữu duyên chúng sanh, chuyên tâm tưởng niệm, năng ư tự tâm kiến Phật lai nghênh, bất thị chư Phật thực di hóa thân nhi lai nghênh tiếp”. Lời này nói rất hay, thế nhưng chúng ta cũng có thể nói như vậy, chuyên tâm niệm Phật, có thể từ trong tâm hiện Phật đến đón, tướng đến đi là duyên, có thể hiện cảnh giới này, chúng ta phải xem nó là mộng huyễn bào ảnh. “Như kính trung hình, phi nội phi ngoại”, cái gương của chúng ta chiếu bên ngoài được rõ rõ ràng ràng, tranh trong gương không thể nói bên trong, không thể nói bên ngoài. “Như mộng trung sự, bất hữu bất vô”, như nằm mộng vậy, mộng tỉnh rồi, không thể nói có, cũng không thể nói không có. Bài kệ này phần sau Kinh Kim Cang hay, bài kệ tuy có mấy cái tỷ dụ, mộng, huyễn, bào, ảnh, bốn cái tỷ dụ, dùng mộng làm chính, thí giống như nằm mộng, việc trong mộng không thể nói nó không có, không thể nói nó thật có, không chấp trước, không phân biệt, không khởi tâm, không động niệm thì khai ngộ, thì tỏ tường rồi.

“Hựu kinh vân: Ưng dĩ Phật thân đắc độ giả, tức hiện Phật thân nhi vị thuyết pháp.” Chỗ này thực tế nói là diệu dụng trong tự tánh chúng ta, chân như, tự tánh là nhất thể. Cho nên mối quan hệ giữa toàn vũ trụ và chúng ta, điểm này nhất định phải biết, không thể không biết. Biết, học Phật dễ dàng; không biết, học Phật khó khăn. Nếu như không biết, thường xuyên đọc mấy câu nói sau cùng của đại sư Lục tổ Huệ Năng, “Hà kỳ tự tánh, năng sanh vạn pháp.” Vạn pháp chính là cả vũ trụ, cả vũ trụ và chúng ta có mối quan hệ gì? Nhất thể, đều là tự tánh sanh ra, năng sanh vạn pháp, cái thân này của ta cũng là một trong vạn pháp. Nhất thể thì dễ rồi, tại sao? Nhất thể, đức đầu tiên trong tánh đức, ngày nay người ta nói ÁI, ÁI là tánh đức, trong tự tánh vốn có. Phật pháp không nói ÁI, các tôn giáo khác nói ÁI, chư vị xem “Thần ái thế nhân”, “Thượng Đế ái thế nhân”, “Chân Chủ xác thực là nhân từ đích”, nhà Phật thì “đại từ đại bi”, vậy có thể hiện ra. Tại sao? Cái ÁI này là bình đẳng, thì giống chúng ta yêu quý con mắt chính mình, yêu quý lỗ tai chính mình, yêu quý thân thể của chính mình vậy, không có điều kiện, không có phân biệt mà yêu thương tất cả chúng sanh, ÁI của Thần Thánh, ÁI được lưu lộ ra từ trong tự tánh. Nếu như ai ai không những là học Phật, chỉ cần là tin tôn giáo, đều là người một nhà, đều là nhất thể. Tại sao? Mỗi tôn giáo đều nói đến, không nói được thấu triệt bằng Phật pháp nói như vậy, nói được rõ ràng như vậy, tỏ tường như vậy, chỗ này xem như Phật giáo là đứng đầu, là thật, không phải giả. Đáng dùng thân Phật để độ thì hiện thân Phật, đáng dùng thân Bồ Tát để độ thì hiện thân Bồ Tát, chúng ta dẫn dụng câu này để nói, đáng dùng thân Cơ Đốc để độ, thì họ hiện Giê-su, chư vị không thể nói Giê-su không phải Phật A Di Đà, là phải, cái giới hạn của chúng ta thì không còn nữa. Hồi giáo họ xưng A-la, họ xưng Thượng Đế là A-la, đáng dùng thân A-la để độ, thì hiện thân A-la mà vì đó nói pháp. Trong đây có chướng ngại không? Không có. Cho nên tôi giao lưu với một số tôn giáo, tôi tặng họ một câu nói, “Chúng Thần nhất thể”, bất luận tôn giáo nào, Thần của chư vị là nhất thể; “Tôn giáo một nhà”, bình đẳng đối đãi, hòa mục tương xúc, có thể đoàn kết, chúng ta là người một nhà. Người một nhà quan trọng nhất, phải quan tâm, lúc họ có khó khăn tìm chúng tôi, đại khái ngày nay vấn đề nhiều nhất chính là về mặt tài chánh, họ cần xây một trường học thiếu tiền, muốn mở một viện điều trị, chi phí không đủ, họ đến tìm chúng tôi, chúng tôi đã cho họ, với lại số lượng cũng không ít. Tôi ở Singapore, đệ tử nhà Phật ở Singapore biết tôi làm những việc này, có người đế nói với tôi; Pháp sư, tiền của tín đồ chúng ta cũng không dễ dàng gì, sao pháp sư đều cho ngoại đạo? Thì tôi hỏi họ: Họ mở trường học, chúng ta có cần làm không? Cần; họ mở bệnh xá điều trị có cần làm không? Cần. Tôi nói họ làm, chúng ta đầu tư, ở đó có một phần của chúng ta, việc tốt, không phải việc xấu. Để họ làm, tài lực chúng ta ở phía sau ủng hộ họ, để họ làm được càng tốt. Là một không phải hai, đừng phân ở đây, phân ở chỗ này là vọng tưởng phân biệt chấp trước. Tôn giáo trên toàn thế giới đều trở thành người một nhà, mâu thuẫn trong tôn giáo không còn nữa, chiến tranh tôn giáo không còn nữa, xung đột tôn giáo không còn nữa, chư vị nói thế giới này tốt biết mấy! Chư vị mong muốn nhìn thấy Islam giáo những xung đột này xảy ra không? Những NHÂN NHỤC TẠC ĐẠN (phần tử khủng bố mang thuốc nổ trong người xông vào đám đông cùng chết), đó đều là hiểu lầm của tôn giáo, cho rằng Thần đó của họ là Chân Thần, Thần tôn giáo khác đều là Thần giả, họ không biết chân tướng sự thật, họ làm sai rồi. Thế nhưng những Thần này là nhất thể với chúng ta, tất cả những súc sanh có phải là nhất thể với chúng ta hay không? Nhất thể thì còn có thể ăn thịt của chúng không? Nhất thể có thể hại chúng không? Cây cối hoa cỏ là nhất thể với chúng ta, chư vị còn có thể phóng lửa trong rừng rậm không? Chư vị chắc chắn không làm việc hỏa thiêu ngọn núi. Nhất thể tốt! Nhất thể là thật, không phải giả. Họ không biết, chúng ta biết. Họ có phân biệt chấp trước, chúng ta phải tha thứ cho họ, họ vẫn chưa đến cảnh giới của chúng ta, họ nếu đến cảnh giới này của chúng ta giống như ta vậy, không có khác.  Oán thân bình đẳng, chư vị xem, nói được hay biết mấy, đặt oan gia ở trước mặt, người thân đặt ở sau, người đầu tiên phải giúp đỡ, phải tha thứ là oan gia. Người hủy báng chúng ta, người chướng ngại chúng ta, người hãm hại chúng ta, làm thế nào đối đãi họ? Phải tha thứ cho họ, họ không có sai trái, họ là người tốt, họ chịu sự ảnh hưởng của người xung quanh. Tánh người vốn là thiện, tất cả chúng sanh vốn là Phật, phải đồng cảm cho họ, bây giờ họ bị mê, sáu căn ở trong cảnh giới sáu trần đã khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, sai rồi. Chúng ta cũng giống như họ vậy, khó khăn lắm mới quay đầu, làm rõ ràng, làm tỏ tường rồi. Chúng ta không tha thứ cho họ, vẫn là chưa làm rõ ràng; thật sự làm rõ ràng, chắc chắn tha thứ cho họ. Họ nếu có khổ nạn nào thì lập tức giúp đỡ họ ngay, phải ưu tiên hàng đầu cho họ, vậy thì đúng rồi, vậy mới là giác ngộ. Phật, chư vị xem đấy, trong lịch sử Trung Quốc “tam vũ diệt Phật”, không phải không có, là có. Tín đồ Phật giáo là tâm thái gì? Oán thân bình đẳng, quyết định không phản kháng, phục tùng mệnh lệnh. Tiếp sau một Hoàng thượng khác kế vị, nhìn thấy tín đồ Phật giáo thuận theo như vậy, không có một chút phản kháng, lập tức làm hưng vượng Phật giáo trở lại. Tại sao? Phật giáo đối với sự an định của xã hội có giúp đỡ, đối với việc hóa giải mối bất hòa có giúp đỡ, người người đều hiểu được tha thứ người khác, thì xã hội sẽ không có xung đột. Cho nên giáo dục tôn giáo có tiềm lực rất lớn, mấy vị đế vương này thời xưa thông minh, họ có thể đã khai thác được, giúp đỡ họ an định xã hội, giúp đỡ họ hóa giải xung đột.

Cho nên nói hiện thân thuyết pháp, cả thảy đều là Phật hiện thân thuyết pháp, chư vị có thể nói Khổng tử, Lão tử không phải là Phật đến sao? Không phải Phật họ sẽ nói không ra được. Trang tử có thể nói ra “Thiên địa dữ ngã đồng căn, vạn vật dữ ngã nhất thể”, ông ấy không phải Phật thì ai là Phật? Thời bấy giờ Phật giáo còn chưa đến Trung Quốc, Trang tử đã nói, chỗ này chúng ta phải hiểu. Cho nên học Phật thì phải dùng trong đời sống chúng ta, dùng trong việc chúng ta đối nhân, xử thế, tiếp vật. Phật giáo thấy tất cả pháp đều là Phật, chánh pháp là Phật, phải đề xướng, phải khen thưởng; tà pháp cũng là Phật, họ mê rồi, phải giúp đỡ họ, giúp đỡ họ quay đầu, giúp đỡ họ bỏ tà quy chánh. Phật đà là giáo dục, là thật, không phải giả. Chư vị xem một đời của Phật Thích Ca Mâu Ni, Ngài 30 tuổi đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh dưới cây bồ đề, ngày hôm sau Ngài liền đi đến vườn Lộc Dã, cùng với 5 tùy tùng trước đây của Ngài (Ngài xuất gia, phụ thân của Ngài phái 5 người chăm sóc Ngài), họ chính là 5 tỳ kheo, thì tìm 5 người này trở về, giảng kinh thuyết pháp cho họ, năm người này khai ngộ rồi. Về sau người càng lúc càng đông, trên kinh nói, “nhất thiên nhị bách ngũ thập ngũ nhân”, đệ tử thường đi theo; đệ tử lâm thời, không phải đệ tử thường đi theo, chúng ta tin tưởng sẽ không ít hơn 3.000 người, đoàn thể lớn như vậy, mỗi ngày giảng kinh dạy học. Nghỉ ngơi chính là thiền định, nhật trung nhất thực, thọ hạ nhất túc, mỗi ngày ăn cơm khất thực về, không có xây chùa chiền, không có xây tòng lâm, chỗ này dụng ý rất sâu. Nếu như ai cũng đều giống như kiểu mẫu của Phật Thích Ca Mâu Ni, không có chùa chiền, không có tòng lâm, chúng ta y như trước vẫn trải qua cuộc đời khất thực này, Phật pháp vĩnh viễn không suy. Tại sao? Phiền não của chư vị không khởi lên, tham sân si mạn không khởi lên. Một khi có chùa chiền, có địa bàn, luôn muốn tôi hưng vượng hơn anh, tín đồ của tôi nhiều hơn anh, cúng dường của tôi nhiều hơn anh, thì mọi người thi đua, thì mọi người cạnh tranh, cạnh tranh nâng lên chính là đấu tranh, đấu tranh nâng lên chính là chiến tranh, vậy phiền phức lớn rồi. Phật làm biểu pháp cho chúng ta, cả đời không đạo tràng. Thời đại ngày nay thay đổi rồi, xưa kia không có phương tiện giao thông, du hành đều phải nhờ vào đi bộ, nhiều nhất cưỡi ngựa, cưỡi lừa, giao thông không thuận tiện, đích xác rằng là có rất nhiều người, thôn trang lân cận cũng không có đi qua, già chết không có qua lại. Cho nên chư Phật Như Lai, chúng ta nói pháp thân, pháp thân biến tất cả nơi, thì phải tùy lúc tùy nơi hiện thân thuyết pháp, giáo hóa chúng sanh. Ngày nay giao thông thuận tiện rồi, từ Hồng Kông đến nước Anh, 12 tiếng đồng hồ thì đến rồi, ngủ một giấc thì đến rồi, quả địa cầu trở nên nhỏ lại. Thế ra làm sao? Quả địa cầu nhỏ rồi thì trở thành một nhà, trở thành một nhà Phật pháp thì càng quan trọng, một nhà này của chư vị mới có thể đoàn kết, mới có thể gia hòa vạn sự hưng, Phật giáo dạy chư vị hòa mục tương xúc, bình đẳng đối đãi. Chúng Thần phải quy nhất, không cần thiết phải nhiều Thần khắp nơi đi ứng thân, bởi vì chúng Thần quy nhất rồi. Cho nên tôi mười mấy năm trở lại đây, ở hải ngoại đoàn kết tôn giáo, cũng có một ít thành tựu. Bắt đầu từ năm 1999, Singapore tổ chức đầu tiên, 9 tôn giáo lớn trở thành người một nhà. Năm 2000 tôi đến Úc Châu, giúp đỡ Úc Châu đoàn kết tôn giáo, đoàn kết tộc người. Úc Châu làm tương đối khó khăn, tại sao? Không có nền tảng văn hóa của Trung Quốc. Singapore, Indonesia có, dễ làm, một năm thì có hiệu quả. Ở Úc Châu tôi đã sống 15 năm, bây giờ làm thành công rồi. Cho nên phải có nhẫn nại, phải làm ra cho người ta thấy, người Úc, thành phố chỗ chúng tôi là đại bản doanh Cơ Đốc Giáo của Úc Châu, Phật giáo chỉ có chúng tôi một chỗ này, chúng tôi phải làm tấm gương cho họ thấy. Tấm gương chính là yêu thương người, tôi yêu thương các bạn còn quan trọng hơn yêu chính mình, các bạn đến tìm tôi, luôn ưu tiên các bạn, giúp đỡ các bạn giải quyết vấn đề trước, sau đó mới nghĩ đến bản thân tôi. Mười mấy năm như một ngày, mọi người tin tưởng rồi, có lòng tin đối với chúng tôi. Cho nên đoàn kết tôn giáo, phải làm sao xã hội thật sự có lợi ở hiện tiền? Tôn giáo phải trở thành một nhà. Không thể mỗi người đều có bè phái của mỗi người, tại sao? Thế thì sẽ cạnh tranh; tất cả tôn giáo mọi người cùng một đỉnh, thì sẽ không có cạnh tranh. Xây một trung tâm hoạt động tôn giáo quy mô lớn, mỗi tôn giáo thiết lập văn phòng bên trong, tất cả hoạt động đều cùng nhau, mỗi một tôn giáo đều nhìn thấy. Tôn giáo thực sự khôi phục việc dạy học trở lại, giáo dục khôi phục trở lại, tôn giáo quay về với giáo dục, học tập lẫn nhau, không có xung đột. Những điểm xung đột trong kinh điển hãy để qua một bên, những điểm chung phát dương quang đại; phàm là điểm bất đồng, đều là bởi vì xưa kia các tộc người bất đồng ngôn ngữ, văn hóa không giống nhau, phương thức sinh hoạt có sai khác, là nguyên nhân như vậy. Đó là việc nhỏ, không phải việc lớn, phương hướng mục tiêu to lớn hoàn toàn tương đồng. Cho nên tôn giáo phải đoàn kết, tôn giáo đoàn kết quan trọng hơn bất cứ gì! Tôn giáo đoàn kết rồi, xã hội an định, thế giới hòa bình; tôn giáo không thể đoàn kết, xã hội không thể an định, thế giới không thể hòa bình. Phải nhận rõ ràng tôn giáo là giáo dục, giáo dục cái gì? Giáo dục về luân lý, giáo dục về đạo đức, giáo dục về nhân quả, giáo dục về Thánh Hiền. Cho nên người nước ngoài nói, nhân loại không thể không có tôn giáo, không có tôn giáo thì không có văn hóa, không có văn minh, văn hóa văn minh là sanh ra từ tôn giáo. Chúng ta phải nhận biết tôn giáo, phải nghiêm túc học tập tôn giáo.

Chỗ này nói đến, chư vị có duyên với Phật, tức hiện thân Phật mà vì nói pháp. “Diệc thử ý dã. Thị cố thủy thanh tắc nguyệt tự lai, tâm tịnh tắc Phật tự hiện”, hai câu nói này nói rất hay. Tâm động thì chư vị nhìn thấy động, không thể thấy không động, không động là bản thể của tự tánh, động là khởi dụng của tự tánh. Cho nên thể là thanh tịnh, đại sư Huệ Năng nói rất hay, thể là bất động, “bổn vô động dao”, chỗ này chính là chúng ta thường nói bổn tánh vốn định. Tại sao học Phật phải tu định? Bởi vì tự tánh vốn định. Tu định chính là quay về tự tánh, quay về một phần thu hoạch một phần, quay về mười phần thu hoạch mười phần, không giống nhau. Chúng ta ngày nay dùng phương pháp niệm Phật để tu thiền định; có người thích đọc sách, phần tử tri thức thích đọc sách, thì dùng phương pháp đọc kinh để tu thiền định. Đọc, nhất định phải một môn, được, nhiều môn cũng được, mục đích của họ là đang tu định, thế nhưng nhiều môn không tốt bằng một môn, một môn dễ dàng. Tại sao? Chúng ta từ vô thỉ kiếp trở lại đây phiền não tập khí rất nặng, thích phân biệt chấp trước, chúng ta muốn cùng lúc học nhiều bộ kinh, tâm sẽ tán loạn; chúng ta học một bộ kinh, tâm sẽ định, ở điểm này không giống nhau. Tự mình có thể đi thử nghiệm, chư vị cùng lúc học hai thứ, hoặc giả trong cùng một thời gian học một thứ. Học hai thứ, sáng sớm học một thứ, buổi chiều học một thứ, học một thứ nửa năm, học một thứ một năm, hãy xem thành tích, không bằng thời gian đó sáng chiều đều học một thứ, ngày ngày học một thứ. Chúng tôi có một đồng học ở Bắc Kinh, cư sĩ Hồ Tiểu Lâm, anh ấy sáu năm gần đây chuyên đọc Đại Thừa Khởi Tín Luận, chú giải Liệt Võng Sớ của đại sư Ngẫu Ích, anh ấy nói tôi biết, anh ấy đã đọc 3.000 lần. Bây giờ làm báo cáo, giảng được hay! Công phu sáu năm, một môn thâm nhập, trường thời huân tu. Chứng minh phương pháp, lý niệm người xưa cho chúng ta là chính xác, là trí tuệ chân thật, là kinh nghiệm chân thật, chúng ta phải xem trọng, không thể xem nhẹ, nghiêm túc học tập, người người đều có thành tựu. Tâm tịnh Phật tự hiện, “sở vị cảm ứng đạo giao nan tư nghị dã.” Câu này chính là nói cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn, lời của đại sư Liên Trì. Xem tiếp, “U Khê Viên Trung Sớ vân: Phàm thị kiến Phật, tu luận cảm ứng”, thấy Phật, thấy Bồ Tát là cảm ứng, thấy Thần, thấy quỷ cũng là cảm ứng. Có hay không? Có, rất nhiều là đằng khác. Thông thường bái Thiên Công, người Trung Quốc xưng Ngọc Hoàng Đại Đế, là Đao Lợi Thiên Chủ được nói trong kinh Phật, có, Thiên thần, thì tôi đã gặp rất nhiều đồng tu họ đã nhìn thấy, thấy được thần Hộ Pháp; còn có người nhìn thấy Vô Thường, đại quỷ Vô Thường họ cũng nhìn thấy, mà còn không chỉ một, đặc biệt là trong bệnh viện. Trước đây tôi có một đồng học, đã qua đời mấy năm trước, chúng tôi là bạn học cùng lớp, anh ấy là tổ trưởng tổ nhận nhập viện của bệnh viện Vinh Dân ở Đài Bắc, Đài Loan, làm thủ tục nhập viện thì tìm anh ấy. Anh ấy nói tôi biết, đại quỷ Vô Thường là có thật, không phải là giả, y tá bệnh viện chúng tôi nhiều người đều nhìn thấy, chỉ cần nhìn thấy đại quỷ Vô Thường, lúc nhìn thấy ở phòng bệnh, bệnh nhân kia sẽ không qua ba ngày sẽ đi rồi. Thật đấy, không phải giả. Cho nên chúng tôi nói anh ấy tin tưởng.

Chúng ta xem tiếp phía dưới, “Nhược bình cư tham thiền, hoặc tu không quán. Ký tông tảo đãng, Phật diệc bất lập. Cẩu hữu sở kiến, tất vi ma cảnh”. Trong Viên Trung Sao, những Tổ sư đại đức này thật là viên dung thông đạt, thiền giáo mật tịnh hòa làm một thể, đây là chánh tri chánh kiến. Bình thường, giống người tham thiền, người tu không quán, vạn pháp giai không, cho nên tâm địa thanh tịnh. Đã tông tảo đãng, tông là ý nghĩa chủ yếu, chủ yếu chính là tu tâm thanh tịnh, có những thứ này tâm không thanh tịnh, cho nên Phật diệc bất lập. Có Phật hay không có? Có Phật. Tôn kính Phật hay không? Tôn kính. Thế nhưng họ phải quay về tâm thanh tịnh, phải quay về tự tánh, trong tự tánh cái gì cũng không có, ma không có, Phật cũng không có, nhất pháp bất lập, đây là điều Thiền tông phải tu. Pháp này rất khó, bởi vì chúng ta phiền não tập khí, vô thỉ kiếp đến nay nặng nề vô cùng, nếu muốn buông bỏ nó rất khó. Cho nên thật sự tu hành, mọi người không thể không biết, tu cái gì? Mắt tu trên sắc, cái mà mắt chúng ta thấy là sắc, tu trên sắc, tu cái gì? Nhìn được rõ rõ ràng ràng, hiểu biết tường tận, đây là tuệ, đây là trí tuệ; nhưng làm sao? Không khởi tâm, không động niệm. Nhìn được rõ ràng, nhìn được tỏ tường, không khởi tâm, không động niệm, cảnh giới cao nhất, vậy là gì? Pháp thân Bồ Tát, chư vị thật có tu thành thì chứng được pháp thân. Còn có khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước, vậy là Bồ Tát, Bồ Tát thấp hơn Phật một cấp, Phật không khởi tâm không động niệm, Bồ Tát khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước. Luyện không phân biệt, không chấp trước. Xuống thêm một cấp nữa, còn có phân biệt, không có chấp trước, vậy là gì? A La Hán. Không có chấp trước thì tâm thanh tịnh, không có chấp trước tốt xấu, cũng chính là chư vị thật sự có thể buông bỏ, triệt để buông bỏ. Tại sao? “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, lời đã nói trên Kinh Kim Cang. Đã là hư vọng, chư vị chấp trước nó làm chi? Ngay cả cái thân này cũng không chấp trước. Thân có bệnh cần trị hay không? Không cần trị, buông bỏ bệnh thì được rồi, hà tất nghĩ đến nó? Nghĩ Phật A Di Đà, chuyên nghĩ Phật A Di Đà, không thấy bệnh nữa, không còn bệnh rồi. Các nhà nguyên tử lực học này đã biết, cho nên họ đề xướng “dĩ tâm khống vật”, dùng ý niệm của chúng ta để khống chế vật chất. Thân thể là vật chất đầu tiên, trước hết khống chế chính mình. Khống chế chính mình cái gì? Vọng tưởng, vọng tưởng không sanh, thiện niệm, tâm thiện có thể sanh, tâm vọng không sanh, khống chế điều này. Đến sau cùng, ngay cả thiện cũng không sanh, thế thì siêu vượt sáu đường luân hồi, đoạn ác tu thiện, trong tâm thiện ác đều không sanh. Phật pháp thật tu rất đơn giản, nhưng khi làm rất khó, khó ở chỗ nào? Tập khí dưỡng quen thói rồi, khởi tâm động niệm luôn vì bản thân, không có cách nào đặt người khác lên hàng đầu. Chúng ta phải luyện, khởi tâm động niệm làm sao đặt người khác lên hàng đầu, những oán thân trái chủ đó họ dần dần thể hội được, họ sẽ sám hối, họ sẽ đến xin lỗi; rồi sẽ có một ngày họ sẽ hiểu ra, họ tỏ tường thì họ đến xin lỗi, thì đến sám hối, việc tốt, thật quay đầu rồi. “Cẩu hữu sở kiến, tất vi ma cảnh”. Điều này là thật, lời các nhà lượng tử lực học đã nói, căn bản không có cái vật chất này tồn tại, hễ cứ là vật chất đều là giả, đều không phải thật. Chúng ta nếu như chấp tướng, đặt nó vào trong tâm, thì biến thành ma cảnh, không đặt nó vào trong tâm thì chính là Phật cảnh. “Hoặc công dụng hiển giả, tâm Phật tự hiện. Diệc tu quán không, phất sanh chư tướng”. Là sợ chấp tướng, không chấp tướng thì đúng rồi, chấp tướng thì sai rồi. Chấp tướng thì sao? Cho rằng nó thật có. Không chấp tướng, biết rằng nó đương thể tức không, liễu bất khả đắc, giống như chúng ta ngày nay xem màn hình tivi, sắc tướng bên trong, đương thể tức không, liễu bất khả đắc, chư vị không chấp lấy tướng nó. Đổi ngược lại, chúng ta ở trong hết thảy tất cả cảnh giới hiện tiền, thấy sắc cũng không chấp tướng, nghe âm thanh cũng không chấp tướng, đây chính là đại định, tự tánh vốn định dần dần đã hiện tiền, biết rằng tất cả tướng cảnh giới là giả, tất cả ý niệm cũng là giả, cũng không phải thật, tất cả hiện tượng tự nhiên vẫn là giả, hết thảy bất khả đắc. Có hay không? Không thể nói HỮU, không thể nói VÔ, đừng đặt vào trong tâm thì được rồi. Giới thiệu, nói pháp cho tất cả chúng sanh, xem căn tánh của chúng sanh, sơ học thì nói pháp cạn, đừng nói sâu, với người tu lâu nói sâu, để mỗi người nghe được đều hoan hỷ. Tất cả đều quay về đến tự nhiên, lúc nói trong tâm nghĩ rằng tôi phải chuẩn bị sẵn, không cần thiết, có chuẩn bị trước thì phan duyên rồi, không có chuẩn bị, giống như tùy tiện tán gẫu vậy, lời nói ra đều là chánh pháp.

Chúng ta xem bên dưới, “Kim ký niệm Phật, cầu sanh Cực Lạc. Lâm chung kiến Phật, thử nhân diệu cảm”. Người niệm Phật, hoặc trong mộng, hoặc ở trong định, thấy được Phật A Di Đà, thấy được Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đây đều là cảm ứng. Không phải có ý, không phải đi cầu, thế nhưng tín tâm đầy đủ, tin tưởng lời Phật nói chân thật, không phải lời giả, Tây Phương thật có Thế giới Cực Lạc, thật có Phật A Di Đà, một chút hoài nghi cũng không có. Tại sao? Lời Phật nói, Phật không nói lời giả, có lòng tin đối với Phật. Phật dạy chúng ta niệm Phật, Phật dạy chúng ta thường xuyên nghĩ nhớ Phật A Di Đà, Phật dạy chúng ta nhất tâm nhất ý cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, ngày nay Thế giới Cực Lạc hiện tiền, Phật A Di Đà hiện tiền, đây là cảm ứng. Chúng ta bình thường thì là cảm, duyên chín muồi thì Phật ứng. Trong lịch sử có ghi chép, đại sư Huệ Viễn, tổ sư đời thứ nhất của Tịnh độ tông chúng ta, cả đời đã từng ba lần nhìn thấy Thế giới Cực Lạc, thấy được Phật A Di Đà, không có nói qua với bất kỳ ai. Một lần sau cùng, Phật đến tiếp dẫn ngài vãng sanh, lần thứ tư này, ngài mới nói cho người xung quanh biết, Thế giới Cực Lạc trước đây đã thấy qua ba lần, bây giờ Phật đến tiếp dẫn, tôi phải đi rồi. Đi rồi mới nói người khác biết, không đi không nói người khác biết. Lão Hòa thượng Hải Hiền, tôi xem đĩa quang về ngài, tôi dự đoán cụ ngài thấy Thế giới Cực Lạc, thấy Phật A Di Đà 10 lần trở lên; Ngài niệm Phật đã niệm 92 năm, 92 năm trên 10 lần không phải nhiều. Nói cách khác, ngài rất quen thuộc với Thế giới Cực Lạc, ngài không biết nói lời giả dối. Ngài đến để làm chứng minh cho chúng ta, chứng minh điều gì? Chứng minh Thế giới Cực Lạc thật có, Phật A Di Đà thật có, Phật đến tiếp ngài vãng sanh là thật, không phải giả, ngài làm kiểu mẫu cho chúng ta xem, tấm gương. Càng thân thiết hơn một chút là đến làm chứng minh cho chúng ta, chứng minh bản hội tập của Hạ Liên Cư – Kinh Vô Lượng Thọ mà chúng ta ngày nay sử dụng, rất nhiều người phản đối, ngài làm chứng minh cho chúng ta, bộ kinh này là chân kinh, có thể nói mỗi chữ mỗi câu đều là lời Phật Thích Ca Mâu Ni nói. Hạ Liên Công hội tập, không có sửa đổi một chữ trong bản dịch gốc, trung thành khi hội tập, không có ý của chính mình, hoàn toàn là ý của Phật, không thể hoài nghi. Điều thứ hai là chứng minh cho chúng ta, chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, ngài dẫn dụng 193 loại kinh luận và trước tác của Tổ sư đại đức, là chánh tri chánh kiến, tuyệt không phải tà tri tà kiến, là chánh tri chánh kiến, chúng ta an tâm y theo quyển này học tập, đừng vì người khác phản đối, chúng ta hoài nghi, thì không dám học tập nữa, chú giải được rất hay. Tôi là do thầy giáo cho tôi kinh sách này, chú giải này, thầy giáo giảng qua một lần, viết chú giải lên trên sách, ghi chú ở lề sách, tôi cũng đã in ra mười ngàn quyển, về sau còn có người khác in, in được rất nhiều. Chú giải này có thể nương theo, không có vấn đề. Thứ ba làm chứng cho chúng ta, hơn 20 năm trở lại đây biết bao khó khăn, làm người tu Tịnh độ có rất nhiều người sanh tâm nghi ngờ, ngài đến chứng minh chúng ta đã học không sai. Quyển này một cách xác thực có thể lưu truyền 100 năm sau cùng vào thời mạt pháp của Phật Thích Ca Mâu Ni, tất cả kinh Phật đã diệt mất hết, chỉ sót lại một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, bản kinh nào? Bản mà chúng ta hiện tại đang dùng, chính là bản này. Lão Hòa thượng nhìn thấy “Nhược yếu Phật Pháp hưng, duy hữu Tăng tán Tăng” vô cùng hoan hỷ, tại sao? Phật A Di Đà đã ước hẹn với ngài, khi nào ông nhìn thấy quyển sách này, Phật A Di Đà liền tiếp dẫn ông vãng sanh, ngài cuối cùng nhìn thấy rồi, quả nhiên ba ngày sau ngài đã ra đi. Ngài khi đi không nói ai biết, ngài không nói người khác biết, không cần người trợ niệm cho ngài, ngài nói cần người trợ niệm không đáng tin, tôi tự mình biết niệm Phật vãng sanh, thật làm được rồi, làm chứng chuyển cho chúng ta, chúng ta phải cảm ân! Chúng ta xem thêm bên dưới, “Phục do sanh Phật bổn thị nhất thể”, câu nói này rất quan trọng, “cảm ứng đạo giao, pháp nhĩ như thị”, đây là một cách tự nhiên, cảm ứng này tự nhiên, chúng ta thấy Phật, chúng ta có được sự cảm ứng của Phật. “Nhược bất minh thử, vọng luận tà đàm, bất duy tự chướng, kiêm diệc chướng nhân. Ư thử pháp môn, đại thành tội quá.” Mấy câu nói này nói rất hay! Người tạo tội loại này nhiều, không phải số ít, hy vọng những người này dần dần quay đầu, dần dần giác ngộ. Lão Hòa thượng Hải Hiền đã làm công đức rất lớn, giúp đỡ những người này quay đầu.

Xem tiếp bên dưới, “Ngẫu Ích Yếu Giải”, đại sư Ngẫu Ích ngài nói: “Thập vạn ức độ, bất xuất ngã hiện tiền nhất niệm tâm tánh chi ngoại. Dĩ tâm tánh bổn vô ngoại cố”. Tự tánh là viên mãn, không có một pháp nào có thể hình dung nó. Nó ở đâu? Khắp tất cả không gian, mười phương, khắp tất cả thời gian; hoành biến thập phương, thụ cùng tam tế, không nơi nào không có, nó đều có. Chúng ta đều ở trong Pháp thân của Phật, đều là huyễn tướng của pháp thân duyên chín muồi hiện ra, dùng mộng cảnh để nói rất hay. Cho nên tuy nói Thế giới Tây Phương Cực Lạc cách nơi này của chúng ta mười vạn ức cõi nước Phật, một cõi nước Phật là một khu vực giáo hóa của một vị Phật, khu vực giáo hóa, một đại thiên thế giới, mười vạn ức đại thiên thế giới, phía bên đó có Thế giới Cực Lạc. Thế nhưng nếu nói từ trên tâm tánh, nhất thể, nhất thể thì không có xa gần, nhất thể làm gì có xa gần? Lỗ tai và con mắt có khoảng cách không? Con mắt và cái mũi có khoảng cách không? Cái mũi và cái miệng có khoảng cách không? Không có xa gần, trong nhất thể. Cho nên mười vạn ức cõi nước Phật, ý niệm của chúng ta muốn đến thì đến rồi. Tâm tánh bổn vô ngoại cố, không có trong ngoài, đều hiển hiện ở trong tâm tánh. “Hựu trượng tự tâm chi Phật lực tiếp dẫn, hà nan tức sanh”. Chúng ta ngày nay là cậy vào chính mình, đại sư Ngẫu Ích dùng chữ hay, “tự tâm chi Phật”. Phật A Di Đà từ đâu đến vậy? Thế giới Cực Lạc từ đâu đến vậy? Tự tâm biến hiện đấy. Ghi nhớ mấy câu trên kinh Kim Cang, tâm hiện thức biến, Kinh Hoa Nghiêm là cách nói này. Phật pháp nói tới nói lui, bất luận cách nói thế nào, không rời tâm tánh, rời xa tâm tánh thì không phải Phật pháp. Tâm có thể sanh có thể hiện, tướng có thể sanh có thể hiện, có thể sanh có thể hiện thì không thể đạt được, hiện tượng được sanh ra làm sao có thể chấp trước? Nên buông bỏ, đừng đặt vào trong tâm, trong tâm niệm niệm A Di Đà Phật, quyết định được sanh Tịnh độ, thì đúng rồi. Cho nên là Phật lực từ trong tâm tiếp dẫn, khó gì không sanh ngay, không khó, vãng sanh Thế giới Cực Lạc dễ dàng.

“Như kính trung chiếu số thập tầng sơn thủy lâu các, tầng số uyển nhiên, thực vô viễn cận. Nhất chiếu câu liễu, kiến vô tiên hậu”, tỷ dụ này nói rất hay. Chúng ta hiện tại dùng máy chụp hình, chư vị nhấn cái nút xuống, hình ảnh bên ngoài có xa hơn cả thảy chụp lại gần rồi, trong tấm phim không có xa gần. Thế giới Cực Lạc diệc phục như thị, mười vạn ức cõi nước Phật bên đó chúng ta vừa chụp, thì ở trong tấm ảnh này của chúng ta, thấy không có trước sau. Tâm của chúng ta, điều quan trọng nhất, tâm phải thanh tịnh. Tâm vốn thanh tịnh, vốn không có ô nhiễm, Năng đại sư câu nói đầu tiên đã nói chúng ta biết tự tánh thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thì sao? Có thể chiếu. Chúng ta ngày nay chiếu không có rồi, tại sao không có? Tâm không thanh tịnh, mặt kính này đều là bụi trần, bụi trần khử đi, lau sạch sẽ, nó lại có thể chiếu rồi. Bụi trần này là gì? Chính là khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, đây chính là ô nhiễm. Những ô nhiễm này cả thảy sau khi khử đi, thì tâm phóng quang, quang chính là trí tuệ, chiếu kiến. Chiếu kiến ngũ uẩn giai không, ngũ uẩn chính là tất cả pháp, toàn bộ vũ trụ tất cả pháp không phải là thật, là cảnh giới trong mộng, mộng huyễn bào ảnh, chỗ này đem chân tướng sự thật toàn bộ chiếu ra hết.

Bên dưới nói, “Tùng thị tây phương, quá thập vạn ức Phật độ, hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Diệc như thị”, giống như ví dụ đã nêu phía trước, thực tế mà nói thời gian, không gian đều là giả, không phải thật. “Kỳ độ hữu Phật, hiệu A Di Đà, kim hiện tại thuyết pháp. Diệc như thị”, đây là từ trong bi nguyện của Phật mà hiển hiện ra. Chúng ta vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc chưa có khai ngộ, chưa có khai ngộ thì làm sao đây? Hoa khai kiến Phật, đi vào giảng đường của Phật A Di Đà, nghe Phật A Di Đà giảng kinh dạy học. Phật A Di Đà nói với ai? Nói với một mình ta. Người trong giảng đường đông, vô lượng vô biên, mỗi một người đều cảm thấy rằng Phật nói với một mình ta, ta khai ngộ rồi, diệu cực kỳ! Phật A Di Đà nhất âm thuyết pháp, chúng sanh tùy mỗi loại đều được giải, mỗi một người đều cho rằng Phật giảng riêng cho ta, vừa vặn với trình độ của ta, giúp đỡ ta khai trí tuệ. Cho dù là trí tuệ vẫn chưa viên khai, đại khai viên giải, mà trí tuệ thần thông của chư vị đã là bất khả tư nghì. Tại sao? Phật A Di Đà gia trì đấy, không phải tự mình có, tự mình chưa kiến tánh, dùng cái của Phật A Di Đà, Phật A Di Đà vô lượng trí tuệ, vô lượng thần thông, vô lượng đức năng có thể gia trì cho chư vị, thì chư vị cũng trí tuệ, thần thông, đức năng đó giống như Phật A Di Đà vậy. Tại sao? Phật A Di Đà vô lượng vô biên thân, đến mười phương thế giới để tiếp dẫn chúng sanh, mỗi một người vãng sanh đều nhìn thấy Phật A Di Đà đến tiếp dẫn. Phật nếu không tiếp dẫn, không biết Thế giới Cực Lạc ở đâu, không biết, nhất định phải đợi Phật tiếp dẫn. Những người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc này, hoa nở thấy Phật có được sự gia trì của Phật, trí tuệ, thần thông giống như Phật A Di Đà không khác, cũng có thể hóa thân vô lượng vô biên. Hóa thân làm gì? Hóa thân đến mười phương cõi nước chư Phật để cúng Phật nghe kinh. Có thể nói cùng một lúc, ở nơi khác nhau (quốc độ không giống nhau), cùng một thời gian ở nơi khác nhau, vô lượng vô biên chư Phật đang nói Pháp, chư vị đều có thể nghe được, phước tuệ song tu. Cho nên không cần thời gian rất dài, thì chư vị đại triệt đại ngộ, thì thành Pháp thân Đại sĩ. Lại hơn nữa Thế giới Cực Lạc có đẳng cấp, có thứ bậc, tứ độ cửu phẩm, có đẳng cấp; tuy có đẳng cấp, đó là thế giới bình đẳng, cũng chính là nói, đến nơi đó sinh sống, học tập, làm việc là bình đẳng, cả thảy là sự đãi ngộ dành cho Bồ Tát A Duy Việt Trí. A Duy Việt Trí là Pháp thân Bồ Tát, thì giống Quán Âm, Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền, là chuyển sang sự đãi ngộ như các ngài. Đây là do Phật A Di Đà cho, thế giới phương khác không có, nếu chư vị tự tu đến thứ tự đó mới có. Thế giới Cực Lạc không cần thiết, không có đạt được thì Phật cho chư vị, đạt được thế thì không cần Phật cho, nhưng Phật quang vẫn là gia trì chư vị, diệu cực kỳ!

“Kỳ nhân lâm mạng chung thời, A Di Đà Phật dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền. Thị nhân chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Di Đà Phật Cực Lạc quốc độ. Diệc như thị”, đại sư Ngẫu Ích nói rất hay! “Đương tri tự tự giai hải ấn tam muội, đại viên cảnh trí chi linh văn dã.” Phải biết kinh văn mỗi chữ, mỗi câu đều có thể triệt ngộ tự tánh, không phải nhiều, nên phải biết, nên phải học tập. Cho nên chúng ta trong một đời này có thể nắm chắc Tịnh tông, nhất môn thâm nhập, một đời này viên mãn thành tựu. Kinh này và Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm không phải hai, lời trên kinh Hoa Nghiêm nói thì kinh này đều có hết, cho nên cổ nhân xưng là Hoa Nghiêm trung bổn. Hoa Nghiêm quá lớn, không dễ nhiếp thọ, phân lượng kinh này vừa vặn, chỉ có một quyển, tương đương thọ trì Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm. Thời gian hôm nay hết rồi, thì chúng ta học tập đến chỗ này, hy vọng mọi người nỗ lực tinh tấn, cám ơn mọi người!